PHỤ LỤC 01
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024 (ĐỢT 1)
ĐỐI VỚI CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ
(Kèm theo Quyết định số: 02 /QĐ-BĐD ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng.

STT	Huyện/thành phố	Chương trình cho vay hộ nghèo nguồn vốn ngân sách tỉnh			Chương trình cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm nguồn vốn ngân sách tỉnh		
		Chỉ tiêu đã giao	Giao tăng (+), giảm (-) đợt này	Chỉ tiêu kế hoạch năm 2024	Chỉ tiêu đã giao	Giao tăng (+), giảm (-) đợt này	Chỉ tiêu kế hoạch năm 2024
1	*2*	*3*	*4*	*5=3+4*	*6*	*7*	*8=6+7*
1	TP. Lạng Sơn	66		66	25.238	5.168	30.406
2	Huyện Cao Lộc	925		925	1.794	2.000	3.794
3	Huyện Lộc Bình	2.312		2.312	5.766	1.500	7.266
4	Huyện Đình Lập	973		973	2.606	2.500	5.106
5	Huyện Văn Lãng	871		871	1.824	3.500	5.324
6	Huyện Tràng Định	688		688	1.870	2.500	4.370
7	Huyện Văn Quan	1.735	710	2.445	2.976	3.000	5.976
8	Huyện Bình Gia	2.317		2.317	2.566	5.000	7.566
9	Huyện Bắc Sơn	1.898		1.898	999	1.500	2.499
10	Huyện Chi Lăng	265		265	3.007	2.500	5.507
11	Huyện Hữu Lũng	5.740		5.740	2.703	2.500	5.203
Tổng cộng		**17.790**	**710**	**18.500**	**51.349**	**31.668**	**83.017**

DANH MỤC
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024 (ĐỢT 1)
CỦA THÀNH PHỐ LẠNG SƠN

(Kèm theo Quyết định số: 02 /QĐ-BĐD ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh)

Đ

STT	Nội dung	Giao tăng/giảm đợt này
	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn ngân sách tỉnh	**5.168**
1	Cho vay Hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm	5.168

Phụ lục 02

a

Đơn vị: triệu đồng.

Chỉ tiêu kế hoạch năm 2023
30.406
30.406

DANH MỤC
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024 (ĐỢT 1)
CỦA HUYỆN CAO LỘC

(Kèm theo Quyết định số: 02 /QĐ-BĐD ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Trưởng ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh)

Đơn vị tính

STT	Nội dung	Giao tăng/giảm đợt này
	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn ngân sách tỉnh	**2.000**
1	Cho vay Hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm	2.000

Phụ lục 03

h: triệu đồng.

Chỉ tiêu kế hoạch năm 2023
3.794
3.794

DANH MỤC
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024 (ĐỢT 1)
CỦA HUYỆN LỘC BÌNH

(Kèm theo Quyết định số: 02 /QĐ-BĐD ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh)

Đơn vị tính

STT	Nội dung	Giao tăng/giảm đợt này
	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn ngân sách tỉnh	**1.500**
1	Cho vay Hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm	1.500

Phụ lục 04

ı: triệu đồng.

Chỉ tiêu kế hoạch năm 2023
7.266
7.266

DANH MỤC
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024 (ĐỢT 1)
CỦA HUYỆN ĐÌNH LẬP
(Kèm theo Quyết định số: 02 /QĐ-BĐD ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh)

Đơn vị tính:

STT	Nội dung	Giao tăng/giảm đợt này
	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn ngân sách tỉnh	**2.500**
1	Cho vay Hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm	2.500

Phụ lục 05

triệu đồng.

Chỉ tiêu kế hoạch năm 2023
5.106
5.106

DANH MỤC

GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024 (ĐỢT 1)

CỦA HUYỆN VĂN LÃNG

(Kèm theo Quyết định số: 02 /QĐ-BĐD ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh)

Đơn vị tính

STT	Nội dung	Giao tăng/giảm đợt này
	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn ngân sách tỉnh	**3.500**
1	Cho vay Hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm	3.500

Phụ lục 06

h: triệu đồng.

Chỉ tiêu kế hoạch năm 2023
5.324
5.324

DANH MỤC
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024 (ĐỢT 1)
CỦA HUYỆN TRÀNG ĐỊNH

(Kèm theo Quyết định số: 02 /QĐ-BĐD ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh)

Đơn vị tính

STT	Nội dung	Giao tăng/giảm đợt này
	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn ngân sách tỉnh	**2.500**
1	Cho vay Hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm	2.500

Phụ lục 07

h: triệu đồng.

Chỉ tiêu kế hoạch năm 2023
4.370
4.370

DANH MỤC
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024 (ĐỢT 1)
CỦA HUYỆN VĂN QUAN

(Kèm theo Quyết định số: 02/QĐ-BĐD ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh)

Đơn vị tính

STT	Nội dung	Giao tăng/giảm đợt này
	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn ngân sách tỉnh	**3.710**
1	Cho vay Hộ nghèo	710
2	Cho vay Hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm	3.000

Phụ lục 08

h: triệu đồng.

Chỉ tiêu kế hoạch năm 2023
8.421
2.445
5.976

DANH MỤC
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024 (ĐỢT 1)
CỦA HUYỆN BÌNH GIA

(Kèm theo Quyết định số: 02 /QĐ-BĐD ngày 11 tháng 01 năm 2024 củ
Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh)

Đơn vị tính

STT	Nội dung	Giao tăng/giảm đợt này
	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn ngân sách tỉnh	**5.000**
1	Cho vay Hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm	5.000

Phụ lục 09

ỉa

h: triệu đồng.

Chỉ tiêu kế hoạch năm 2023
7.566
7.566

DANH MỤC
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024 (ĐỢT 1)
CỦA HUYỆN BẮC SƠN

(Kèm theo Quyết định số: 02 /QĐ-BĐD ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh)

Đơn vị tính

STT	Nội dung	Giao tăng/giảm đợt này
	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn ngân sách tỉnh	**1.500**
1	Cho vay Hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm	1.500

Phụ lục 10

ı: triệu đồng.

Chỉ tiêu kế hoạch năm 2023
2.499
2.499

DANH MỤC
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024 (ĐỢT 1)
CỦA HUYỆN CHI LĂNG

(Kèm theo Quyết định số: 02 /QĐ-BĐD ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh)

Đơn vị tính

STT	Nội dung	Giao tăng/giảm đợt này
	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn ngân sách tỉnh	**2.500**
1	Cho vay Hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm	2.500

Phụ lục 11

ĐVT: triệu đồng.

Chỉ tiêu kế hoạch năm 2023
5.507
5.507

DANH MỤC
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024 (ĐỢT 1)
CỦA HUYỆN HỮU LŨNG

(Kèm theo Quyết định số: 02 /QĐ-BĐD ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh)

Đơn vị tính

STT	Nội dung	Giao tăng/giảm đợt này
	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn ngân sách tỉnh	**2.500**
1	Cho vay Hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm	2.500

Phụ lục 12

: triệu đồng.

Chỉ tiêu kế hoạch năm 2023
5.203
5.203